

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Thuận

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Nguyễn Thị Chinh - Giáo viên nghỉ hưu

Ông: Nguyễn Văn Mười - Giám đốc trung tâm chính trị huyện Krông Năng

Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Thu Huyền- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đức Bùi - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2018/HSST ngày 24 tháng 5 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2018/HSST-QĐ ngày 06 tháng 6 năm 2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 20/2018/QĐST-QĐ ngày 25 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Văn V (Tên gọi khác: C) - Sinh ngày: 20/11/1990, tại tỉnh Đ; Nơi ĐKKHKT và nơi ở trước khi phạm tội: Thôn X, xã P, huyện K, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: Không đi học; Dân tộc: Kinh;; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên bố: Phạm Văn C, sinh năm 1961; Họ tên mẹ: Trần Thị T, sinh năm 1961. Hiện đều trú tại thôn X, xã P, huyện K, tỉnh Đ; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo Phạm Văn Vinh hiện đang bị tạm giam tại trong vụ án khác. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Những người tham gia tố tụng khác:

Bị hại: Chị Nguyễn Thị Ngọc T - Sinh năm 2001 (Có đơn xin xét xử mặt)

Chị Phạm Thị Mỹ H - Sinh năm 1996 (Có đơn xin xét xử mặt).

Anh Huỳnh Duy V - Sinh năm 1983 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Đều trú tại: K, T 3, thị trấn K, huyện K, Đ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Huỳnh Ngọc P - Sinh năm 1979. Địa chỉ: Thôn X, xã P, huyện K, tỉnh Đ. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 23 giờ ngày 03/01/2018, Phạm Văn V, sinh ngày 20/11/2018, trú tại thôn X, xã P, huyện K, đi bộ từ quán internet của anh Lê Chí N thuộc thôn X, xã P, ra thị trấn K để xem nhà nào sơ hở thì trộm tài sản bán lấy tiền tiêu xài.

Khoảng 04 giờ ngày 04/01/2018, khi V đi bộ đến quán cà phê V (do anh Huỳnh Duy V làm chủ, tại thị trấn K, huyện K) thấy không có người trông coi, V đi vòng vào đường hẻm bên hông quán, trèo tường vào bên trong quán, thấy phòng ngủ của chị Trần Thị Ngọc T và Phạm Thị Mỹ H là nhân viên của quán cửa khép hờ không khóa, V lén lút đẩy cửa vào trong phòng, lúc này chị T và chị H đang ngủ. V nhìn thấy trên góc giường có 01 chiếc điện thoại hiệu Samsung J7 Prime, màu hồng của chị T, V lấy rồi bỏ vào túi quần. Quan sát các nơi trong phòng, V thấy 01 chiếc hộp vuông để trên tủ gần giường bên trong có 02 chiếc đồng hồ đeo tay hiệu Qiarba và hiệu Haida & belle V lấy rồi bỏ vào túi quần. Sau đó, V đi ra bàn pha chế cà phê kéo ngăn bàn ra lấy 09 bao thuốc lá (02 gói thuốc hiệu Whitehorse, 02 gói thuốc Craven, 02 gói thuốc Blendno.555 Go, 03 gói thuốc Jetcirage) V lấy bỏ vào trong túi áo khoác. Sau khi lấy xong những tài sản nói trên, V đi ra theo hướng đã đi vào.

Đến khoảng 6 giờ cùng ngày, V mang chiếc điện thoại trộm cắp được đi đến nhà anh Nguyễn Ngọc P, trú cùng thôn để gặp anh P. V nói cần tiền nên cầm cố chiếc điện thoại trên cho anh P với giá 700.000 đồng, mà không nói là điện thoại do trộm cắp mà có, anh P đồng ý đưa cho V 600.000 đồng và nợ lại V 100.000 đồng. 02 chiếc đồng hồ đeo tay bị hư hỏng nên V đã vứt bỏ ở phía sau quán Internet của anh Lê Chí N, còn 09 bao thuốc lá V bán cho một người hàng rong (không rõ nhân thân lai lịch) được 144.000 đồng. Tất cả số tiền trên V đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐGTS ngày 08/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện K kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime, màu hồng có giá trị: 5.490.000 đồng; 01 đồng hồ đeo tay hiệu Qiarba, màu trắng đen có giá trị: 80.000 đồng; 01 đồng hồ đeo tay hiệu Haida & belle, màu trắng vàng có giá trị: 150.000 đồng. Tổng giá trị của tài sản là 5.720.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐGTS ngày 01/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện K kết luận: 02 gói thuốc hiệu Whitehorse (thường gọi là ngựa trắng) có giá trị: 40.000 đồng; 02 gói thuốc hiệu Craven (thường gọi là thuốc mèo) có giá trị: 40.000 đồng; 02 gói thuốc hiệu Blendo.555 Go (thường gọi là thuốc ba số năm) có giá trị là 52.000 đồng. 03 gói thuốc Jetcirage, không xác định được giá trị. Nguyên nhân: loại thuốc lá chưa được cấp phép buôn bán trên thị trường theo quy định. Tổng giá trị tài sản là 132.000 đồng.

Vật chứng vụ án Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng thu giữ gồm: 01 đồng hồ đeo tay hiệu Qiarba, màu trắng đen; 01 đồng hồ đeo tay hiệu Haida & belle, màu trắng vàng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime, màu hồng.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 32/KSĐT-HS ngày 22/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng truy tố bị cáo Phạm Văn V về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Xét hành vi của bị cáo Phạm Văn V đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự đề nghị HĐXX tuyên: Công nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã trả lại 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime, màu hồng cho chị Trần Thị Ngọc T; 01 đồng hồ đeo tay hiệu Qiarba, màu trắng đen và 01 đồng hồ đeo tay hiệu Haida &belle, màu trắng vàng cho chị Phạm Thị Mỹ H là những chủ sở hữu hợp pháp. Đề nghị tuyên truy thu sung công số tiền 732.000 đồng của Phạm Văn V do phạm tội mà có.

Tại phiên tòa, bị cáo không có tranh luận, bào chữa gì với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K. Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo thể hiện: Khoảng 04 giờ ngày 02/5/2018, tại quán cà phê Việt do anh Huỳnh Duy V làm chủ thuộc Tổ dân phố 3, thị trấn K, huyện K, Phạm Văn V đã có hành vi lén lút, bí mật đột nhập vào quán trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động của chị Nguyễn Thị Ngọc T, 02 chiếc đồng hồ đeo tay của chị Phạm Thị Mỹ H, 09 bao thuốc lá các loại của anh Huỳnh Duy V, có tổng giá trị theo định giá là 5.852.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Văn V là nghiêm trọng, bản thân bị cáo thực hiện phạm tội khi có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ việc lén lút, chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng muốn có tiền tiêu xài, không phải lao động chân chính nên đã trộm cắp tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an ở địa phương nên cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tài sản đã thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu, bị cáo không đi học nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định của Bộ luật hình sự nên cần xem xét trong quá trình

lượng hình để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[5] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự. Cần công nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã trả lại 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime, màu hồng cho chị Trần Thị Ngọc T; 01 đồng hồ đeo tay hiệu Qiarba, màu trắng đen và 01 đồng hồ đeo tay hiệu Haida & belle, màu trắng vàng cho chị Phạm Thị Mỹ H là những chủ sở hữu hợp pháp. Các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không đặt ra để xem xét. Cần tuyên truy thu sung công số tiền 732.000 đồng của Phạm Văn V do phạm tội mà có.

[6] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn V phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn V 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự. Công nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã trả lại 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime, màu hồng cho chị Trần Thị Ngọc T; 01 đồng hồ đeo tay hiệu Qiarba, màu trắng đen và 01 đồng hồ đeo tay hiệu Haida & belle, màu trắng vàng cho chị Phạm Thị Mỹ H là những chủ sở hữu hợp pháp. Tuyên truy thu sung công số tiền 732.000 đồng của Phạm Văn V do phạm tội mà có.

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo Phạm Văn V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đ
- VKSND tỉnh Đ;
- Sở Tư Pháp tỉnh Đ;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K ;
- THADS huyện ;
- Bị cáo
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, VPCQ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Minh Thuấn